

Số 573 - BC/HNDT

Thủ Dầu Một, ngày 24 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO

Công tác Hội và phong trào nông dân năm 2017 Phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2018

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN NĂM 2017

I. TÌNH HÌNH NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN

1. Tình hình sản xuất nông nghiệp:

- **Về trồng trọt:** Diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 22.487 ha, bằng 101,8% so với cùng kỳ năm 2016, trong đó: Cây rau, đậu, hoa cây cảnh 6.164 ha (tăng 0,8%), cây lúa 7.314 ha (giảm 0,5%), cây chất bột có củ 5.221 ha (giảm 1,2%), cây có hạt chứa dầu 992 ha (tăng 35,8%)... Diện tích cây lâu năm ước đạt 142.437 ha, bằng 100,1% so với cùng kỳ năm 2016, trong đó: diện tích cao su đạt trên 133.915 ha (giảm 0,2%), cây điều 1.388ha (giảm 10,9%), cây ăn quả 6.318 ha (tăng 8,9%)... Dịch bệnh trên cây trồng được kiểm soát, phòng trừ kịp thời, mặc dù diện tích một số cây trồng giảm song do áp dụng tiếp bộ khoa học kỹ thuật, sử dụng giống mới chất lượng cao nên năng suất có tăng hơn.

- **Về chăn nuôi:** Tổng đàn trâu bò ước đạt 29.668 con (tăng 1,03% so với cùng kỳ); đàn heo ước đạt 602.392 con (tăng 9,6% so với cùng kỳ); đàn gia cầm ước đạt 9,38 triệu con (tăng 7,6% so với cùng kỳ).

- **Về sản xuất ứng dụng công nghệ cao:** trong trồng trọt khoảng 2.483 ha (tăng 8% so với cùng kỳ) với các loại cây trồng như rau, nấm, cây ăn trái, hoa lan, cây cảnh; có 117 trang trại chăn nuôi heo thịt, heo giống năng suất cao với tổng đàn 402.275 con, chiếm 71% tổng đàn; có 120 trang trại chăn nuôi gà giống, gà đẻ trứng và gà thịt với trên 5 triệu con, chiếm 56% tổng đàn.

- **Về sản xuất nông nghiệp đô thị:** khoảng 143 ha (tăng 5% so với cùng kỳ) với các loại cây trồng như rau thủy canh, hoa lan, cây cảnh, rau mầm, nấm, hoa tết các loại...; Có 410 hộ đầu tư sản xuất mô hình đô thị với số lượng khoảng 80.273 con các loại như cá cảnh, cá sấu, chim yến, trĩ, rắn, baba, ếch...

Trong năm, tình hình sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định và theo đúng định hướng (như ứng dụng công nghệ cao tăng 8%; sản xuất nông nghiệp đô thị tăng 5%), tuy còn gặp không ít khó khăn về thời tiết có nhiều diễn biến bất thường, phức tạp, nắng nóng xen kẽ những cơn mưa to kèm lốc xoáy, đồng thời sâu bệnh trên cây trồng, một số bệnh trên gia súc, gia cầm; giá cả không ổn định (lúc lên, lúc xuống) như cao su, cam, quýt, heo, gà, bò... đã ảnh hưởng đến sản

xuất nông nghiệp. Nhưng với sự chuẩn bị tích cực của cán bộ, hội viên nông dân trong việc phối hợp với các ngành chức năng chủ động phòng, ngừa, kiểm soát dịch bệnh, góp phần đưa sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển ổn định.

2. Tình hình nông dân, nông thôn:

Tư tưởng của cán bộ, hội viên nông dân an tâm và ổn định, luôn tin tưởng vào chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Các cấp Hội cùng với các cấp chính quyền đã có nhiều chính sách khuyến khích hỗ trợ cho nông dân an tâm đầu tư sản xuất, ổn định đời sống như tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ dạy nghề và vốn vay... Tuy nhiên, hội viên nông dân vẫn còn băn khoăn lo lắng như giá heo, gà, bò, cao su, cam, quýt... giảm, mưa lớn kèm lốc xoáy gây thiệt hại về tài sản, bên cạnh đó với tốc độ đô thị hóa diễn ra nhanh nên áp lực về môi trường, an ninh trật tự, tệ nạn xã hội, vệ sinh an toàn thực phẩm, tai nạn giao thông... ít nhiều cũng gây ảnh hưởng tâm lý hoang mang cho nông dân. Nhưng với sự quan tâm, tuyên truyền, vận động thăm hỏi và giúp đỡ của các cấp chính quyền địa phương, sự vận động tương trợ của các cấp Hội trong hội viên nông dân cùng với sự nhận thức được những khó khăn nên tư tưởng bà con nông dân ổn định, yên tâm phát triển sản xuất.

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG TỔ CHỨC HỘI

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng:

- Các cấp Hội phối hợp với các ngành, đoàn thể tuyên truyền đến cán bộ, hội viên nông dân những chủ trương, đường lối, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước như: tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Kết luận 61 của Ban Bí thư, Quyết định 673 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị 30 của Tỉnh ủy, Quyết định 217 và 218 của Bộ Chính trị; các Nghị quyết của Trung ương Hội về nâng cao chất lượng phong trào nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, về thực hiện 03 nhiệm vụ trọng tâm, các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, về giảm nghèo; các cuộc vận động “xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; các chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao;.... Các lĩnh vực pháp luật như: Luật Bảo vệ Môi trường, Luật đất đai sửa đổi; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Luật Bảo vệ người tiêu dùng,.... tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ của đất nước, 87 năm ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam (14/10/1930 – 14/10/2017)..... bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: sinh hoạt chi, tổ hội, câu lạc bộ nông dân, trên các phương tiện thông tin đại chúng như Báo, Đài, loa phát thanh, Bản tin nông dân, trang thông tin điện tử, các hoạt động hội thi, hội nghị, trợ giúp pháp lý..... Kết quả tuyên truyền được **5.545** cuộc, có **228.024** lượt cán bộ hội viên, nông dân tham dự, **đạt 407,1% chỉ tiêu Trung ương giao**. Trong đó, tuyên truyền phổ biến pháp luật được **1.856** cuộc, có **74.053** lượt cán bộ, hội viên nông dân tham dự.

- Thực hiện Chỉ thị 05 – CT/TW của Bộ Chính trị tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề năm 2017 về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng, chống suy thoái tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự*

chuyển hóa” các cấp Hội đã tổ chức xem đĩa VCD và triển khai, học tập các Nghị quyết; tuyên truyền, sinh hoạt các mẫu chuyện về Bác, được 415 buổi với 15.246 lượt cán bộ, hội viên nông dân tham dự.

- Phát hành 08 kỳ Bản tin Nông dân Bình Dương với số lượng 24.000 cuốn đến các chi, tổ Hội, câu lạc bộ, nhằm cung cấp thông tin tuyên truyền cho hội viên, nông dân làm tư liệu học tập sinh hoạt ở các chi, tổ, câu lạc bộ.

- Việc mua và đọc báo Hội: tỉnh Hội, 9/9 huyện, thị, thành Hội và 87/87 cơ sở Hội 100% đều mua và sinh hoạt báo Hội định kỳ; có trên 60% chi, tổ mua và sinh hoạt báo Hội.

2. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội các cấp:

2.1. Các cấp Hội đã tập trung công tác phát triển và nâng cao chất lượng hội viên; tiếp tục củng cố, xây dựng các hình thức chi, tổ Hội nghề nghiệp, các loại hình câu lạc bộ, tổ hợp tác, tổ ngành nghề... phù hợp với xu hướng chuyển đổi cơ cấu kinh tế của địa phương. Bằng những nội dung hoạt động thiết thực, hình thức tập hợp đa dạng, trong năm các cấp Hội đã phát triển được **2.448** hội viên **đạt 163,2 %** so với chỉ tiêu, nâng tổng số hội viên đến nay là **54.360** hội viên.

Thực hiện sự chỉ đạo của các huyện, thị, thành Ủy về công tác rà soát lại tình hình hội viên, đoàn viên của các đoàn thể chính trị xã hội. Qua rà soát nắm lại tình hình hội viên của các huyện, thị, thành Hội có 4.310 hội viên giảm (*lý do chuyển qua các Hội đoàn thể khác, đi làm ăn xa không tham gia sinh hoạt, chết, số hội viên lớn tuổi xin ra khỏi Hội...*). Qua đó để từng bước nâng cao chất lượng hội viên được nâng lên, công tác quản lý hội viên ngày càng tốt hơn.

2.2. Các cấp Hội thường xuyên đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, phối hợp với Chính quyền, các ngành, mặt trận, đoàn thể cơ sở, tuyên truyền vận động nông dân tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế - xã hội, tham gia kinh tế hợp tác và hợp tác xã, làng nghề, trang trại và các loại hình kinh tế tập thể khác. Tổ chức hoạt động hỗ trợ, tư vấn dịch vụ, giúp nông dân phát triển sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của hội viên nông dân. Thường xuyên phản ánh tình hình tổ chức hoạt động của Hội, tình hình sản xuất, đời sống, tâm tư nguyện vọng và những kiến nghị của hội viên, nông dân với cấp ủy Đảng và chính quyền cùng cấp và Hội cấp trên.

Nội dung hoạt động của các chi, tổ Hội và Câu lạc bộ phong phú đa dạng và thiết thực phần nào đã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị được giao.

2.3. Việc củng cố kiện toàn đội ngũ cán bộ Hội các cấp:

- Năm 2017, củng cố Ban chấp hành tỉnh Hội: Bầu bổ sung 02 Ủy viên BCH và 01 ủy viên Ban Thường vụ tỉnh Hội khóa VIII, nhiệm kỳ 2013-2018.

- Củng cố Ban chấp hành huyện, thị, thành Hội: Hội Nông dân tỉnh ra Quyết định công nhận bổ sung UV.BCH, UV.BTV, chức danh Chủ tịch Hội Nông dân Thị xã Dĩ An; thành phố Thủ Dầu Một và Phó chủ tịch Hội Nông dân huyện Phú Giáo khóa X, nhiệm kỳ 2012-2017; công nhận bổ sung 06 UVBCH, HND thị xã Thuận An; huyện Dầu Tiếng khóa IV, nhiệm kỳ 2012-2017.

- Hội Nông dân các xã, phường, thị trấn trong năm bầu bổ sung 05 UV.BCH; 05 UV.BTV; 12 phó chủ tịch; 08 chủ tịch.

- Công tác củng cố tổ chức Hội được các cấp Hội đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên đến nay toàn tỉnh có 9 huyện, thị, thành Hội, có 87 cơ sở Hội, 922 UV.BCH; 535 chi Hội, 1.266 cán bộ; 2.006 tổ Hội, có 3.375 cán bộ; Có 284 CLB nông dân với 7.354 thành viên; 82 tổ hợp tác xã.

- Qua kiểm tra đánh giá phong trào hoạt động của tổ chức Hội các cấp và phân loại thi đua năm 2017, có 87/87 cơ sở Hội đạt vững mạnh đạt 104,82% so với chỉ tiêu; 516/535 chi Hội đạt vững mạnh; 18/535 chi Hội khá; 01/535 chi Hội trung bình; 1.775/2.006 tổ Hội đạt vững mạnh; 223/2.006 tổ Hội khá; 08/2.006 tổ Hội trung bình.

2.4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ theo Quyết định số 2045-QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ:

Thực hiện Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội giai đoạn 2016 – 2020, tỉnh Hội tổ chức 03 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội cho 245 cán bộ Hội là Chủ tịch, phó chủ tịch, UV.BTV và Chi hội trưởng, Chi hội phó Hội Nông dân xã, phường, thị trấn.

Ngoài ra, tỉnh Hội tổ chức tập huấn các lớp chuyên đề và cử cán bộ tham gia các lớp do Trung ương Hội tổ chức như:

+ Cử 18 đồng chí tham gia các lớp tập huấn do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tổ chức với các chuyên đề như: bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội; bồi dưỡng giảng viên kiêm chức; tập huấn về công tác chuẩn bị Đại hội; tập huấn nghiệp vụ công tác tuyên giáo.

+ Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền cho cán bộ Hội năm 2017 có trên 95 cán bộ, hội viên nông dân tham dự.

+ Tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý quỹ HTND tỉnh Bình Dương cho hơn 110 cán bộ phụ trách các nguồn vốn ở tỉnh, huyện, thị, thành Hội và 87 cơ sở Hội.

+ Các huyện, thị, thành Hội phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng chính trị tổ chức 16 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội và quản lý quỹ HTND có 2.056 cán bộ, hội viên nông dân tham dự.

2.5. Công tác xây dựng quỹ Hội và hội phí:

Trong năm, có 87/87 cơ sở Hội xây dựng quỹ với số tiền trên 777 triệu đồng; có 535/535 chi Hội có quỹ với số tiền 3.092.316.000 đồng; bình quân một chi Hội có tiền quỹ là 5.780.029 đồng; bình quân một hội viên là 56.886 đồng so với chỉ tiêu đạt 142,21%.

- Việc thu và trích nộp hội phí được thực hiện đúng quy định. Tỷ lệ hội viên nộp hội phí đạt 100 %, tổng số hội phí thu trong năm 674.664.000 đồng, trong đó trích để lại chi hội 404.798.400đ; cơ sở, huyện, thị, thành Hội 236.132.400 đ; tỉnh Hội 26.986.560đ; trung ương 6.746.640đ. Việc sử dụng Quỹ hội và hội phí tập trung cho các hoạt động sơ kết, tổng kết, khen thưởng; hoạt

động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ đối với hội viên, hỗ trợ hội viên gặp khó khăn, thiên tai, hoạn nạn...

Kết quả thực hiện Đề án số 24-ĐA/HNDTW của Ban Thường vụ Trung ương Hội về xây dựng chi, tổ Hội nghề nghiệp. Ban Thường vụ tỉnh Hội đã xây dựng Kế hoạch số 247-KH/HNDDT, ngày 14/02/2017 triển khai Đề án về xây dựng chi, tổ hội nghề nghiệp cho các huyện, thị, thành Hội, chọn Hội Nông dân huyện Bàu Bàng làm điểm trong tổ chức thực hiện. Đến nay, việc xây dựng mô hình chi, tổ hội nghề nghiệp ở huyện Bàu Bàng đạt kết quả như sau: tổ Hội nghề nghiệp được thành lập; các huyện, thị, thành Hội triển khai thực hiện xây dựng được 18 chi, có tổ Hội nghề nghiệp. Trong đó, có một số chi, tổ hoạt động hiệu quả như: Chi hội trồng mai, tổ làm bánh trắng; trồng nấm, trồng cây ăn trái.....

3. Công tác kiểm tra, giám sát:

Thực hiện Chương trình Kế hoạch kiểm tra, giám sát, Ban Thường vụ tỉnh Hội tiến hành kiểm tra định kỳ phong trào nông dân và hoạt động Hội tại 09 huyện, thị, thành phố; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết, Điều lệ, Quy chế làm việc của Hội các Chương trình, Đề án, dự án do Hội trực tiếp quản lý; kiểm tra tình hình quản lý Quỹ hỗ trợ nông dân và vốn ủy thác Ngân hàng CSXH; triển khai thực hiện Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp với các ngành kiểm tra, thanh tra trách nhiệm việc giải quyết khiếu nại – tố cáo của công dân. Tham gia phối hợp với các ngành, Mặt trận Tổ quốc giám sát Luật hòa giải cơ sở; công tác quản lý nhà nước về phòng, chống dịch bệnh trên người; kết quả thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân về chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều; về bảo vệ môi trường. Kết quả các cấp Hội đã tổ chức kiểm tra được 1.414 cuộc, trong đó, tỉnh Hội tổ chức 65 cuộc; cấp huyện, thị, thành Hội 218 cuộc và cấp cơ sở 1.131 cuộc; Qua kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện làm rõ những thiếu sót, khuyết điểm để uốn nắn, khắc phục; phát huy hiệu quả trong sử dụng vốn và chấp hành Điều lệ Hội góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp Hội.

- Tiếp và làm việc với Đoàn kiểm tra Tỉnh ủy Bình Dương, Trung ương Hội về các nội dung: Hoạt động quỹ HTND; thực hiện Đề án 61 về “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020”; khảo sát về tình hình thực hiện Điều lệ Hội;.....

4. Công tác Thi đua - khen thưởng:

Trong năm, Ban Thường vụ tỉnh Hội tiếp tục triển khai, quán triệt Chỉ thị 34-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; Nghị định 65/2014/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Thông tư 07/2014/TT-BNV của Bộ Nội vụ về hướng dẫn quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013; Quyết định số 1218-QĐ/HNDDT ngày 24/12/2014 của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam Quy định về thi đua, khen thưởng của Hội Nông dân Việt Nam, Triển khai thực hiện Đề án số 62-ĐA/HNDDT, ngày 28/6/2017 của Ban Thường vụ Trung ương Hội

về đổi mới công tác thi đua khen thưởng của Hội Nông dân Việt Nam giai đoạn 2017 – 2022; Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND, ngày 01/6/2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Tổ chức phát động hưởng ứng các phong trào thi đua do Trung ương và tỉnh phát động như: Toàn tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới và Bình Dương chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau giai đoạn 2017-2020; Phong trào thi đua doanh nghiệp Bình Dương hội nhập và phát triển giai đoạn 2017-2020 và các phong trào thi đua yêu nước, các điển hình tiên tiến, mô hình mới, nhân tố mới 2017;.....

Tổ chức ký kết thi đua năm 2017 giữa các huyện, thị, thành Hội với các Ban chuyên môn của tỉnh Hội; giao chỉ tiêu thi đua năm 2017; phát động phong trào thi đua và hướng dẫn chấm điểm thi đua năm 2017.

Năm 2017, các cấp Hội, cán bộ, hội viên nông-dân đã nhận được các danh hiệu trong các hoạt động như:

+ Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen cho 04 nông dân sản xuất kinh doanh giỏi có thành tích trong lao động sáng tạo từ năm 2012 – 2016.

+ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam công nhận 01 Nông dân SXKDG Nông dân khởi nghiệp và nông dân tiêu biểu xuất sắc năm 2017 và tặng Kỷ niệm chương vì giai cấp nông dân Việt Nam cho 74 cá nhân.

+ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tặng cờ cho Hội Nông dân tỉnh Bình Dương đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm 2016 và khen thưởng công tác Hội cho 04 tập thể, 11 cá nhân có thành tích xuất sắc năm 2016.

+ UBND tỉnh Công nhận 2 tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc 01 cá nhân đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, Bằng khen 01 tập thể và 01 cá nhân; tặng bằng khen cho 20 tập thể và 246 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, giai đoạn 2014-2016.

+ Hội Nông dân tỉnh Bình Dương tặng bằng khen cho 12 tập thể và 47 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và phong trào nông dân năm 2016; tặng bằng khen cho 10 tập thể và 100 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi lần thứ VIII giai đoạn 2014-2016; công nhận 1.617 hộ đạt danh hiệu Hộ Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh giai đoạn 2014-2016.

Nhìn chung, công tác thi đua khen thưởng được thực hiện kịp thời đúng đối tượng, đúng thành tích có tác động thiết thực động viên gương người tốt, việc tốt các điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua.

5. Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế:

Ban thường vụ tỉnh Hội tiếp tục tổ chức quán triệt đến các cấp Hội Nghị quyết số 23-NQ/HNDTW ngày 14/10/2015 của Ban Thường vụ Trung ương Hội về Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Tuyên truyền năm APEC và tuần lễ cấp cao APEC tại Việt Nam; tổ

chức các lớp bồi dưỡng kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ, hội viên nông dân...

Cử 01 NDSXKDG là chủ trang trại chăn nuôi bò sữa tham gia đoàn đi học tập kinh nghiệm ở Cộng hòa Liên Bang Đức do Trung ương Hội tổ chức. Tổ chức 05 đoàn cho trên 300 lượt CB-HVND đến học tập và tham quan mô hình du lịch, mô hình nuôi gà sạch tại tỉnh Tiền Giang, mô hình du lịch tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, tỉnh Bình Thuận; mô hình hoạt động chi, tổ Hội tỉnh Long An; tiếp trên 10 đoàn Hội Nông dân các tỉnh, thành Hội và các ban Trung ương Hội đến làm việc và tham quan học tập mô hình.

Tổ chức triển khai Dự án “Nâng cao hiệu quả vận động chính sách thông qua việc áp dụng thí điểm công cụ tham vấn nông dân và vận động chính sách FACT năm 2017 theo kế hoạch.

III. THAM GIA PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP

1. Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững:

Các cấp Hội đã phát động phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, kết quả có 38.853 hộ đăng ký, đạt 129,5% chỉ tiêu giao. Qua bình xét có 32.176 hội viên đạt danh hiệu nông dân sản xuất kinh doanh giỏi các cấp, chiếm tỷ lệ 128,7% so chỉ tiêu Trung ương giao. Trong đó: cấp Trung ương 237 hộ, cấp tỉnh 2.093 hộ, cấp huyện, thị, thành phố 6.487 hộ và cấp cơ sở là 23.359 hộ. Tiến hành tổ chức Hội nghị Tổng kết biểu dương nông dân sản xuất kinh doanh giỏi tỉnh Bình Dương lần thứ VIII giai đoạn 2014 – 2016 có trên 500 đại biểu tham dự và trưng bày 18 gian hàng sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của địa phương. Hội nghị đã chọn cử 04 đại biểu NDSXKDG tiên biểu đi dự Hội nghị NDSXKDG toàn quốc tại Hà Nội.

Phong trào đã động viên, khuyến khích, huy động nguồn lực to lớn trong hội viên nông dân cùng với nguồn lực hỗ trợ của nhà nước tạo điều kiện cho nông dân an tâm đầu tư phát triển sản xuất, tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng đáp ứng nhu cầu của thị trường mang lại thu nhập cao cho gia đình điển hình như: 04 gương NDSXKD giỏi tiêu biểu tham dự Hội nghị NDSXKD giỏi toàn quốc là mô hình trồng rau mầm của ông Huỳnh Văn Khải ở phường Phú Mỹ, TP. Thủ Dầu Một; mô hình trồng và bán cây bưởi giống của ông Nguyễn Hữu Vận ở xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo; mô hình nuôi chim yến và thu mua mủ cao su của bà Vũ Thị Tuất ở xã Minh Tân, huyện Dầu Tiếng; sản phẩm bưởi da xanh của bà Nguyễn Thanh Thủy ở xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng được tôn vinh danh hiệu “Nông dân Việt Nam xuất sắc” và “Nông dân khởi nghiệp” năm 2017. Các mô hình tiêu biểu khác như mô hình nuôi cá dĩa của ông Võ Tuấn Kiệt ở phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một; mô hình nuôi trăn, rắn, cá sấu của ông Nguyễn Sơn ở phường Bình Chuẩn, TX. Thuận An; mô hình nuôi, ươm cá giống của bà Lương Thị Thu ở phường Bình Thắng, TX. Dĩ An; mô hình trồng hoa lan và dịch vụ cắm hoa của bà Nguyễn Hồng Diệu phường Chánh Phú Hòa, thị xã Bến Cát; mô hình trồng nấm linh chi, nấm bào ngư của ông Lê Văn Hòn ở phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên; mô hình trồng cam, quýt của ông Lâm Thành

Thấm, ông Lâm Thành Thương ở xã Hiếu Liêm, huyện Bắc Tân Uyên Tổ hợp tác thu mua và tiêu thụ rau an toàn Hồng Gia ở thị trấn Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, Tổ hợp tác cây nha đam ở phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một; Câu lạc bộ nuôi cá nước ngọt ở xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, Hợp tác xã cây ăn quả Tân Mỹ ở xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên; Hợp tác xã Hoa lan Đất Thủ ở phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một ...

Nêu cao tinh thần tương trợ trong hội viên nông dân, các cấp Hội đã vận động các hộ nông dân SXKD giỏi, các đại lý, công ty bán trả chậm vật tư nông nghiệp, phân bón, thức ăn gia súc ... với số tiền trên 13,959 tỷ đồng, giúp cho 2.667 hộ hội viên nông dân sản xuất, chăn nuôi; kết quả giúp cho 405 hộ thoát nghèo, trong đó số hộ thoát nghèo do hội giúp đỡ là 189 hộ góp phần giảm số hộ nghèo trên địa bàn tỉnh. Hiện nay tổng số hộ nghèo theo tiêu chí đa chiều của tỉnh là 3.620 hộ, chiếm tỷ lệ 1,23%/số hộ, có 496 hộ nghèo là hội viên nông dân.

2. Tổ chức dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân:

- Dịch vụ về vốn và cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp:

Trong năm 2017, các cấp Hội đã vận động, bổ sung và nhận ủy thác của ngân sách xây dựng Quỹ HTND được số tiền 13.865.971.000 đồng, đạt 277,32% so với chỉ tiêu Trung ương giao. Nâng tổng nguồn vốn QHTND đến 31/10/2017 là: 110.737.611.000 đồng, các cấp Hội đã xét cho 4.078 hộ vay đầu tư vào 269 dự án sản xuất, chăn nuôi và dịch vụ.

Đồng thời, các cấp Hội đã hướng dẫn, đầu tư hỗ trợ từ nguồn Quỹ HTND để thành lập tổ hợp tác và tổ ngành nghề được 130 tổ; nâng tổng số tổ đang hoạt động đến 31/10/2017 là 269 tổ. Trong đó, có trên 100 tổ làm ăn hiệu quả giải quyết được nhiều lao động và tăng thu nhập đáng kể.

Ngoài ra, các cấp Hội còn phối hợp với ngân hàng CSXH giải ngân tổng số tiền 224.303.000.000 đồng cho hội viên nông dân vay. Nâng tổng dư nợ đến 31/10/2017 của toàn tỉnh 550.966.000.000 đồng và thành lập được 535 tổ tiết kiệm và vay vốn với 22.862 thành viên. Các cấp Hội phối hợp với các tổ chức tín dụng và thực hiện vốn tương trợ xoay vòng giúp cho 2.570 hội viên, với số tiền trên 37 tỷ đồng để phát triển sản xuất.

Thực hiện chương trình liên tịch với công ty phân bón Mầm Xanh bán trả chậm được 186,5 tấn. Bên cạnh đó, các cấp Hội phối hợp với các cửa hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn gia súc, thuốc thú y, thủy sản, các đại lý.... bán trả chậm cho nông dân quy thành tiền được trên 16,8 tỷ đồng hỗ trợ cho 2.614 hộ.

- Hỗ trợ nông dân tiếp cận với khoa học kỹ thuật:

Các cấp Hội phối hợp với các ngành nông nghiệp, khoa học – công nghệ, các công ty phân bón, thú y, thuốc bảo vệ thực vật tổ chức 686 lớp tập huấn và hội thảo về kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt, sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, chuyển giao khoa học kỹ thuật mô hình trồng dưa lưới; trình diễn về sản xuất, chăn nuôi và sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, phân bón ... cho 28.269 lượt hội viên, nông dân; tổ chức 185 chuyến tham quan học tập mô hình trong và ngoài tỉnh cho 2.154 lượt cán bộ, hội viên nông dân. Phối hợp tổ chức xây dựng được 68 mô

hình trình diễn; tiếp cận mô hình ứng dụng khoa học – công nghệ, giống mới với 87 mô hình; cấp 11 giấy chứng nhận VIETGAP về trồng trọt và chăn nuôi. Nâng tổng số đến nay có 61 trang trại được chứng nhận VietGAP. Chọn nông dân, doanh nghiệp tham dự bình chọn sản phẩm tiêu biểu, nông dân khởi nghiệp và tham gia các gian hàng triển lãm, trưng bày giới thiệu sản phẩm do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và Hội Nông dân các tỉnh, thành tổ chức.

- Dịch vụ hỗ trợ thông tin, xây dựng thương hiệu và tiêu thụ nông sản:

+ Tỉnh Hội phối hợp với Sở KH-CN thực hiện chuyên tham quan mô hình nuôi gà thả vườn tại Hợp tác xã chăn nuôi và thủy sản Gò Công tại thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

+ Hội cùng với các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, tư vấn, hướng dẫn nông dân tiếp cận chính sách theo Quyết định 04/2016/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp-đô thị - nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao-tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016 – 2020 và Quyết định 63/2016/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chính sách hỗ trợ giữ và phát triển vườn cây ăn quả đặc sản tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017-2021 Kết quả, trong năm 2017, có 2.008 hộ nông dân được hỗ trợ để cải tạo, chăm sóc vườn cây ăn quả đặc sản với số tiền gần 6,2 tỷ đồng theo Quyết định 63; 13 hộ nông dân, trang trại tiếp cận vốn vay ưu đãi từ Quyết định 04 thông qua 19 phương án với số tiền vay trên 73,6 tỷ đồng để sản xuất, chăn nuôi. Công nhận thương hiệu Cam, Bưởi Bắc Tân Uyên, ký hợp đồng tiêu thụ với một số Công ty, hệ thống Siêu thị....

+ Huyện Hội Dầu Tiếng phối hợp với Sở Khoa học - Công nghệ, sở Nông nghiệp – Phát triển Nông thôn tỉnh Bình Dương, trạm Khuyến nông huyện Dầu Tiếng tập huấn mô hình trồng cây ăn quả theo mô hình VIETGAP, quản lý thương hiệu Mãng cụt ở Thanh Tuyền, sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm nông nghiệp cho 92 hội viên nông

- Tổ chức tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý được 376 cuộc có 7.624 lượt người dự và 1.548 trường hợp được tư vấn, trợ giúp; cung cấp 18.000 tờ gấp, tờ rơi có nội dung về Luật Đất đai, Luật Hòa giải cơ sở, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.... và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Vận động, hướng dẫn nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể

- Trong năm, tỉnh Hội phối hợp Liên minh Hợp tác xã tỉnh mở 03 lớp đào tạo bồi dưỡng kiến thức kinh tế tập thể cho 80 cán bộ Tổ hợp tác, hợp tác xã.

- Trực tiếp hướng dẫn thành lập được 130 mô hình tổ hợp tác làm ăn có hiệu quả, đạt 162,5% chỉ tiêu Trung ương giao như: mô hình nuôi bò sữa ở Phú An (Bến Cát), trồng mai vàng ở An Tây (Bến Cát), chăm sóc vườn bưởi ở Bạch Đằng (Tân Uyên), nuôi cá thương phẩm ở Thái Hòa (Tân Uyên); chăm sóc cây măng cụt ở Thanh Tuyền (Dầu Tiếng), chăn nuôi trâu bò sinh sản ở Định Thành (Dầu Tiếng)... Các mô hình hợp tác sản xuất theo hướng nông nghiệp đô thị, dịch vụ, tiêu thụ công nghiệp, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng VietGAP, phát triển bền vững, thân thiện với môi trường như: mô hình hợp tác xã

trồng cây có mùi; hoa lan, cây cảnh; nuôi chim bồ câu; chim yến; nuôi lươn không bùn; nuôi cá nước ngọt; trồng nấm; hoa màu

IV. THAM GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Phong trào nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới:

Các cấp Hội tiếp tục tuyên truyền cho hội viên, nông dân Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016. Các xã đạt chuẩn nông thôn mới thì tiếp tục vận động hội viên nông dân đóng góp nguồn lực nâng chất các tiêu chí về nông thôn mới như: Tham gia bảo vệ môi trường, nâng cao thu nhập, điện, nước, dạy nghề..... Đến nay, có 42/49 xã được công nhận là xã nông thôn mới và 02 huyện được công nhận nông thôn mới.

Hội viên nông dân đã đóng góp công sức, đất đai, hoa màu trên đất và tiền quy thành tiền trên 21,7 tỷ đồng để nâng cấp, tu sửa, dặm vá đường giao thông nông thôn, khu phố được 275,6km; kênh mương đã được kiên cố hóa, sửa chữa 68,9km; làm mới, sửa chữa cầu, cống, phòng học, điện sinh hoạt; sản xuất.....

Các cấp Hội tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết số 20-NQ/HNDTW ngày 21/7/2014 về “Nâng cao trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam tham gia bảo vệ môi trường nông thôn, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2014 - 2020”. Thực hiện Dự án "Nông dân Bình Dương tham gia bảo vệ môi trường nông thôn giai đoạn 2015-2017", trong năm các cấp Hội đã tham gia xây dựng được 142 mô hình bảo vệ môi trường nông thôn, đạt 163,2% chỉ tiêu Trung ương Hội giao; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu cho trên 900 cán bộ, hội viên nông dân.

Chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, ngày thành Hội Nông dân Việt Nam,.... các cấp Hội tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao như: Tổ chức hội thi “Tiếng hát nông dân tỉnh Bình Dương”, bóng đá, kéo co, đẩy gậy, hội thi nấu ăn, gói bánh Tét ... và hội thảo về chuyên đề "Bữa cơm gia đình âm áp yêu thương"tạo không khí phấn khởi trong hội viên nông dân. Bên cạnh đó, các cấp Hội tổ chức thăm, tặng quà chúc tết cho cán bộ Hội đã nghỉ hưu, cán bộ lão thành cách mạng qua các thời kỳ.... 689 phần quà với số tiền trên 206 triệu đồng. Phối hợp cùng chính quyền, các ngành, đoàn thể....đi thăm hỏi, chúc Tết tặng quà cho các đơn vị lực lượng vũ trang, người nghèo, gia đình chính sách, công nhân, học sinh, sinh viên xa quê ... Các cấp Hội đã phối hợp vận động đóng góp xây dựng, sửa chữa 140 căn nhà tình thương, đại đoàn kết trị giá trên 7,8 tỷ đồng; vận động quyên góp ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do hạn hán, xâm nhập mặn trên 41 triệu đồng; đóng góp Quỹ từ thiện "Hạt thóc vàng" trên 14 triệu đồng.

Tổ chức bàn giao 08 bộ (đàn ghita, âm ly, loa, micro) cho 08 mô hình điểm thực hiện Dự án “ Nâng cao năng lực cho nông dân phát triển du lịch sinh thái năm 2016” tại Thị xã Thuận An, Tân Uyên, Bến Cát, Thành phố Thủ Dầu Một và huyện Dầu Tiếng.

2. Phong trào nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh:

Các cấp Hội tiếp tục vận động cán bộ, hội viên nông dân tham gia thực hiện tốt phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội... Phối hợp các ngành tuyển chọn, vận động thanh niên trúng

tuyển lên đường nhập ngũ 1.600 thanh niên, đạt 100% chỉ tiêu giao. Trong đó con em của cán bộ, hội viên nông dân là 469 thanh niên. Phối hợp vận động tiền, quà tặng cho thanh niên lên đường nhập ngũ với số tiền 1 tỷ 754 triệu đồng. Các cấp Hội đã phối hợp làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, tham gia Hội trại tòng quân, đảm bảo giao quân đạt chỉ tiêu trên giao.

Bên cạnh đó, các cấp Hội vận động con em tham gia tổ an ninh tự quản, tham gia lực lượng dân quân tự vệ bảo vệ khu ấp, góp phần giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Đến nay, có 2.521 tổ tự quản với 3.088 thành viên

Thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình ở nông thôn” giai đoạn 2016-2020. Trong năm, tỉnh Hội tổ chức Hội nghị tuyên truyền cho trên 200 cán bộ Hội và tổ chức tập huấn cho trên 120 cán bộ cơ sở, chi, tổ, câu lạc bộ và Hội thi “Kiến thức phòng, chống bạo lực gia đình” năm 2017 có trên 250 cán bộ, hội viên nông dân tham dự. Biên soạn và phát hành 6.000 tờ rơi dạng Hội – Đáp tìm hiểu về Luật phòng, chống Bạo lực gia đình cho chi, tổ Hội.

3. Kết quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” nay là Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; chăm sóc, bảo vệ sức khỏe hội viên nông dân và Ban vận động “Quỹ vì người nghèo”:

Các cấp Hội tiếp tục vận động cán bộ hội viên nông dân xây dựng gia đình văn hóa, khu, ấp, xã phường văn hóa nhằm hưởng ứng Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, có 51.898 hộ đăng ký thực hiện gia đình văn hóa, qua bình xét có 48.129 hộ đạt gia đình văn hóa, đạt 111,93% chỉ tiêu Trung ương giao.

Được sự hỗ trợ của Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân tỉnh Bình Dương đã hỗ trợ Hội Nông dân tỉnh An Giang 100.000.000đ giúp cho 03 hộ nông dân ở Tri Tôn xây dựng mái ấm nông dân.

Tổ chức 02 lớp bồi dưỡng kiến thức “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” cho 180 CB-HVND; 02 lớp bồi dưỡng kiến thức DS-KHHGD và phòng, chống HIV/AIDS cho 270 cán bộ, hội viên nông dân; 09 lớp kiến thức về An toàn giao thông cho 900 CB, HVND.

V. XÂY DỰNG GIAI CẤP NÔNG DÂN VIỆT NAM

1. Tổ chức dạy nghề cho nông dân:

Trong năm, Trung tâm Dạy nghề và hỗ trợ nông dân tổ chức được 26 lớp dạy nghề, có 784 hội viên nông dân và con em hội viên nông dân tham gia học nghề và được cấp giấy chứng nhận; trung tâm phối hợp Trung tâm Dịch vụ việc làm Bình Dương – Sở Lao động – Thương binh & xã hội, tổ chức được 01 lớp lái xe B2 có 25 học viên tham dự.

Các huyện, thị, thành Hội, cơ sở Hội phối hợp với Phòng Lao động Thương binh và Xã hội, Phòng kinh tế, các trường Trung cấp nghề, Trung tâm dạy nghề huyện, thị, thành phố... tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định

1956/QĐ-TTg được 74 lớp có 1.853 hội viên nông dân và con em nông dân tham gia học; dạy nghề ngắn hạn được 04 lớp có 89 học viên; tập huấn được cấp giấy chứng nhận 144 học viên/03 lớp; lái xe B2 được 141 học viên/09 lớp. Sau khóa học, có 2.429 người có việc làm và tự tạo việc làm, tạo được thu nhập cho bản thân và gia đình.

2. Tham gia giám sát, phản biện xã hội và hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn của địa phương:

Trong năm, được sự chấp thuận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ tỉnh Hội đã tổ chức 02 đoàn thực hiện giám sát 03 nội dung: (1) Giám sát việc thực hiện pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp; (2) Giám sát Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị-nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2016-2020; (3) Giám sát-Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND, ngày 17/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình dương về chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

+ Tỉnh Hội đã tổ chức tập huấn trang bị kỹ năng, kiến thức pháp luật cho cán bộ, hội viên, nông dân và cán bộ UBMTTQ cấp cơ sở về công tác giám sát cho 950 cán bộ, HVND.

+ Biên soạn và cấp phát 6.000 tờ gấp dưới dạng Hỏi-đáp tìm hiểu một số quy định của pháp luật liên quan đến nội dung đề cung cấp đến các cơ sở, chi, tổ Hội và Ban công tác Mặt trận các Khu, ấp trên địa bàn tỉnh.

+ Ngoài ra, 09/9 huyện, thị, thành đã ký kết và thành lập BCD thực hiện Chương trình phối hợp giám sát vật tư nông nghiệp (CTPH 133) và triển khai các hoạt động giám sát khác trên địa bàn.

VI. THAM GIA XÂY DỰNG ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN VỮNG MẠNH VÀ KHỎI ĐẠO ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

- Thực hiện Quyết định 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, các cấp Hội đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cho hội viên nông dân tham gia góp ý theo tinh thần các Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 4 và lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về Tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Qua học tập, góp ý trong cán bộ, hội viên nông dân đã có sự chuyển biến sâu sắc về tư tưởng, đạo đức lối sống, trong phong cách làm việc, trong sản xuất cũng như trong đời sống của cán bộ, hội viên nông dân.

- Trong năm, các cấp Hội đã giới thiệu 85 cán bộ, hội viên ưu tú tham dự lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng và có 43 cán bộ, hội viên nông dân được kết nạp vào Đảng.

- Kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ: Các cấp Hội tích cực tham gia cùng chính quyền, các ngành trong việc tiếp công dân định kỳ 413 buổi; tuyên truyền phổ

biên pháp luật được 1.856 cuộc, có 74.053 lượt người tham dự; Phối hợp cùng Hội đồng tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai xã, phường, thị trấn, Tổ hòa giải khu, ấp... tham gia hòa giải thành được 832 vụ (đạt 75,23%); Tham gia đối thoại, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo 438/617 đơn (đạt 71%), Số đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi trực tiếp đến các cấp Hội là 09 đơn, thư và đã giải quyết được 09/09 đơn đạt 100%, Không có đơn thư vượt cấp, sai thẩm quyền.

+ Tổ chức Hội nghị ra mắt 09 CLB “Nông dân với pháp luật” và trang bị tài sản (tivi, loa, âm ly); tập huấn kỹ năng điều hành CLB có cho trên 900 lượt CB-HVND tham dự. Nâng tổng số CLB Nông dân với pháp luật được Hội thành đến nay là 63 CLB với 2.372 thành viên.

+ Tổ chức 01 lớp tập huấn trang bị những kỹ năng, kiến thức pháp luật cho cán bộ Hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tham gia hòa giải, tham gia tiếp công dân và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo. Kết quả có 164 cán bộ huyện, thị, thành; 87 cơ sở Hội và 68 Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm CLB Nông dân với pháp luật tham dự.

+ Phối hợp với các Sở, ban, ngành tổ chức biên soạn và cấp phát 6.000 tờ gấp dưới dạng Hỏi- đáp tìm hiểu một số quy định của pháp luật về Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đất đai, Luật Hòa giải ở cơ sở để cung cấp đến các cơ sở, chi, tổ Hội trên địa bàn tỉnh.

VII. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật:

Năm 2017, Ban Thường vụ tỉnh Hội đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động Hội và tổ chức các phong trào nông dân đạt được một số kết quả nổi bật như sau:

- Ban Thường vụ tỉnh Hội có sự đoàn kết thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành các hoạt động theo chương trình kế hoạch có trọng tâm, trọng điểm, hướng mạnh về cơ sở, bám sát chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước của địa phương và Hội cấp trên, trong hoạt động luôn tạo sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của các cấp Hội, cán bộ hội viên nông dân luôn hăng hái thi đua, vượt khó, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao đáp ứng nhu cầu nguyện vọng của nông dân.

- Trong hoạt động Hội được sự quan tâm lãnh đạo sâu sát của các cấp Đảng ủy, sự tạo điều kiện thuận lợi của UBND các cấp, sự phối hợp tích cực của các sở, ngành đoàn thể, được thể hiện rõ nhất là việc phối hợp tạo điều kiện cho Hội thực hiện các chương trình, đề án, dự án.

Các cấp Hội đã chấp hành tốt các quy định của Điều lệ Hội như triển khai và thực hiện đầy đủ các văn bản, Nghị quyết của Hội cấp trên và triển khai có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp mình; ban hành đầy đủ các Quy chế làm việc của BCH, BTV, Quy chế phối hợp với các ban, ngành cùng cấp; Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ HTND, có Ban Điều hành quản lý quỹ theo quy định; làm tốt công tác phát triển hội viên mới và cấp phát thẻ hội viên; xây dựng các cấp Hội vững mạnh; duy trì tốt chế độ sinh hoạt BCH cơ sở, chi, tổ, câu lạc bộ. Trong năm các cấp Hội đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và thực

hiện công tác kiểm tra cấp dưới theo quy định. Xây dựng mối quan hệ phối hợp với chính quyền, các ngành, đảm bảo sinh hoạt theo qui chế hoạt động Hội các cấp.

- Hoạt động tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ cho nông dân được tăng cường và mang lại hiệu quả thiết thực đối với phong trào nông dân. Nhiều mô hình nông dân sản xuất kinh doanh hiệu quả thu hút nhiều nguồn lực trong nông dân phục vụ cho yêu cầu phát triển kinh tế xã hội; Nhiều gương nông dân giỏi, gương cán bộ Hội giỏi trong triển khai hoạt động Hội, trong hưởng ứng tham gia các cuộc vận động các phong trào nông dân ở địa phương.

- Việc thực hiện 12 chỉ tiêu thi đua trong năm đạt và vượt như phát triển Quỹ hỗ trợ nông dân, công tác tuyên truyền, xây dựng Quỹ Chi hội, xây dựng mô hình, đào tạo cán bộ, ..; công tác kiểm tra giám sát được thực hiện thường xuyên, nhất là kiểm tra giám sát việc quản lý sử dụng các nguồn vốn, giám sát vật tư nông nghiệp, Quyết định 04 và Quyết định 29 của UBND tỉnh.---

- Ba phong trào lớn của Hội được đông đảo cán bộ, hội viên nông dân tham gia tích cực đặc biệt là phong trào nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững tiếp tục phát triển cả về số lượng và chất lượng, giúp cho hội viên nông dân khai thác có hiệu quả tiềm năng và các nguồn lực, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, chuyên đổi cơ cấu giống cây trồng vật nuôi, mở rộng hoạt động tư vấn, xúc tiến thương mại... Từ đó hoạt động Hội và phong trào nông dân ngày càng phát triển, tổ chức Hội các cấp được củng cố và phát triển vững mạnh.

2. Về khó khăn, hạn chế:

- Công tác tuyên truyền vận động, nắm bắt tâm tư nguyện vọng trong hội viên nông dân có lúc, có nơi chưa sâu, rộng ít quan tâm chú trọng đến lĩnh vực môi trường ứng phó biến đổi khí hậu, an toàn vệ sinh thực phẩm, còn trường hợp sử dụng chất cấm trong trồng trọt và chăn nuôi.

- Một số ít tổ chức Hội chưa phát huy vai trò chủ động tham mưu đề xuất cho cấp ủy và chính quyền trong việc quan tâm tạo điều kiện cho Hội thực hiện Kết luận số 61 của Ban Bí thư, Quyết định số 673 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác hướng dẫn tập hợp nông dân vào làm ăn tập thể theo mô hình tổ hợp tác và hợp tác xã còn hạn chế, một số tổ hợp tác liên kết sản xuất chưa có bước đột phá trong sản xuất. Việc triển khai thực hiện một số chính sách hỗ trợ cho nông dân để phát triển sản xuất còn bất cập về hồ sơ, thủ tục. Việc dạy nghề và phối hợp tổ chức dạy nghề cho nông dân ở các vùng chuyển dịch theo hướng đô thị, công nghiệp (Thuận An, Tân Uyên, Bến Cát, Thủ Dầu Một, Dĩ An) còn khó khăn trong việc nắm bắt nhu cầu học nghề, mở lớp đào tạo nghề.

- Đội ngũ cán bộ Hội ở cơ sở, huyện, thị, thành phố thường xuyên biến động nên kinh nghiệm trong chỉ đạo điều hành, công tác tham mưu đề xuất với cấp ủy Đảng, sự phối hợp với chính quyền, các ngành còn hạn chế; biên chế, kinh phí chưa đảm bảo gắn với nông dân, chương trình công tác đã làm ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động Hội và tổ chức các phong trào nông dân.

- Việc chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, kinh tế nông thôn còn chậm so với yêu cầu, chưa có sự gắn kết chặt chẽ, giữa sản xuất với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ, hàng hóa nông sản do nông dân làm ra có sức cạnh tranh thấp.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN NĂM 2018

A. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Phần đầu có trên 56.000 CB-HVND tham gia học tập các Chỉ thị, Nghị quyết chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội dung chương trình công tác Hội.

2. Phần đầu phát triển mới 1.500 hội viên; 100% cán bộ cơ sở Hội được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội.

3. Xây dựng chi, tổ Hội nghề nghiệp; 100% cơ sở Hội có quỹ từ 5 triệu đồng trở lên; 100% Chi Hội có quỹ bình quân 40.000đ/hội viên.

4. Có trên 30.000 hộ hội viên nông dân đăng ký phong trào nông dân thi đua SXKDG, có từ 25.000 hộ xét đạt danh hiệu nông dân SXKDG.

5. Xây dựng quỹ hỗ trợ nông dân đạt 5 tỷ đồng.

6. Có trên 45.000 hộ nông dân đăng ký xây dựng gia đình văn hóa và có từ 43.000 hộ xét đạt hộ nông dân gia đình văn hóa.

7. Có trên 80 đơn vị tổ chức các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân có hiệu quả; tổ chức dạy nghề cho trên 2.000 người, sau học nghề có trên 1.600 người có việc làm.

8. Có trên 80 mô hình kinh tế tập thể hoạt động có hiệu quả

9. Có trên 87 mô hình nông dân tham gia bảo vệ môi trường nông thôn.

10. Phối hợp tổ chức tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho trên 50.000 HVND; phối hợp tổ chức tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho trên 3.000 HVND.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I. VỀ XÂY DỰNG TỔ CHỨC HỘI

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng

Tập trung tuyên truyền các Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; triển khai học tập Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Hội Nông dân các cấp, Điều lệ Hội sửa đổi, chương trình, công tác của Hội các cấp,... đến toàn thể cán bộ, hội viên nông dân, phát hành bản tin nông dân Bình Dương cho các Chi, tổ hội nhằm tuyên truyền trong sinh hoạt hội viên.

Tiếp tục triển khai, quán triệt, học tập chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 về nông nghiệp, nông dân và nông thôn; Triển khai Kết

lệnh 61/TW của Trung ương Đảng về “*Đề án nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020*”; Quyết định 673/TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc “*Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 - 2020*”.

Tuyên truyền và Chào mừng các ngày lễ lớn, chào mừng kỷ niệm ngày thành lập Hội Nông dân giải phóng Miền Nam và 88 năm ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam,...

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Nghị quyết TW4 khóa XII trong hệ thống tổ chức Hội.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Hội Nông dân các cấp nhiệm kỳ 2018-2023 đến 100% CB- HVND.

2. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội

Chỉ đạo các cấp Hội tổ chức Đại hội Hội Nông dân các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh lần thứ IX nhiệm kỳ 2018 - 2023. Đưa đoàn Đại biểu dự Đại hội Đại biểu Hội Nông dân toàn quốc lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018-2023.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ Hội phải coi trọng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị gắn liền với năng lực thực tiễn nhất là năng lực vận động quần chúng. Phân đấu phát triển hội viên và cấp thẻ hội viên mới đạt theo chỉ tiêu phân bổ.

Củng cố và kiện toàn cơ sở, chi - tổ hội. Thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân nhằm xây dựng tổ chức Hội vững mạnh toàn diện.

Phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ kỹ năng công tác Hội cho cán bộ cơ sở Hội, chi hội và tổ hội. Chọn cử cán bộ tham dự đầy đủ các lớp tập huấn do Trung ương và tổ chức.

Quản lý tốt tài chính đối với việc xây dựng, hoạt động quỹ hội, hội phí, đảm bảo thu - trích nộp đúng quy định.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết, Điều lệ và quy chế làm việc của Hội; kiểm tra việc thực hiện các nguồn vốn vay; kiểm tra tình hình thực hiện Kết luận số 61/TW của Ban Bí thư và Quyết định 673/TTg của Thủ tướng Chính phủ và kiểm tra các chuyên đề.

Triển khai thực hiện Quyết định số 81/TTg của Thủ tướng Chính phủ và phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho cán bộ, hội viên nông dân.

4. Công tác thi đua - khen thưởng

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thi đua khen thưởng đến hội viên, nông dân. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn việc tuyên dương, khen

thưởng các tập thể cá nhân tiêu biểu kịp thời. Nội dung, hình thức khen thưởng phải đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Hội và phong trào nông dân trong tình hình mới.

Tổ chức ký kết giao ước thi đua giữa các ban văn phòng các huyện, thị, thành Hội về phong trào thi đua và hoạt động Hội, phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu Trung ương Hội giao năm 2018; Tổ chức phát động thực hiện phong trào đạt và vượt 12 chỉ tiêu thi đua được giao.

5. Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế

Công tác đối ngoại tiếp tục tuyên truyền chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Tuyên truyền đến Hội cơ sở Nghị quyết số 23-NQ/HNDTW ngày 14/10/2015 của Ban Thường vụ Trung ương Hội về Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

Phối hợp với các ngành tổ chức học tập kinh nghiệm hoạt động Hội và phong trào nông dân, tham quan các mô hình sản xuất hiệu quả trong và ngoài nước theo Đề án đã được duyệt.

II. THAM GIA PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP

1. Phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của phong trào, phát động hội viên nông dân đăng ký thi đua hộ Nông dân SXKD giỏi ngay từ đầu năm, cuối năm bình xét đạt và vượt chỉ tiêu giao,.... Đồng thời, tổ chức giúp đỡ thoát nghèo và hỗ trợ giảm nghèo, ngày càng nhiều gương điển hình trong phong trào, số hộ đạt danh hiệu hộ Nông dân sản xuất giỏi các cấp theo chỉ tiêu giao. Quan tâm hỗ trợ các hộ thuộc diện nghèo và cận nghèo tiếp cận nguồn vốn vay để phục vụ sản xuất, chăn nuôi và kinh doanh dịch vụ vươn lên thoát nghèo và ổn định cuộc sống. Phối hợp vận động xây dựng nhà Đại đoàn kết, sửa chữa nhà cho hội viên nông dân khó khăn.

2. Tổ chức các dịch vụ, tư vấn hỗ trợ nông dân

Vận động, xây dựng phát triển nguồn vốn Quỹ HTND và các nguồn vốn phối hợp với Ngân hàng CSXH nhằm tạo vốn cho hội viên đầu tư phát triển kinh tế.

Vận động hội viên tăng cường các hoạt động dịch vụ hỗ trợ cho nông dân về cây, con giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật,... trong hội viên nông dân.

Phối hợp tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật và công nghệ cho hội viên; xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật về chăn nuôi, trồng trọt.

Tổ chức trợ giúp pháp lý và tư vấn pháp luật nhằm giảm thiểu việc khiếu nại, tố cáo trong hội viên.

3. Vận động, hướng dẫn nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp

Hội tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết số 04-NQ/HND TW, ngày 29/7/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam (khoá V) về đẩy mạnh

công tác tuyên truyền, vận động và hướng dẫn phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2011- 2020. Đồng thời phối hợp với Liên Minh HTX tổ chức tập huấn kinh tế hợp tác. Vận động hội viên nông dân tham gia vào các loại hình tổ chức CLB, các tổ liên kết sản xuất, tạo sức lan tỏa phong trào nông dân trong việc xây dựng mô hình kinh tế hợp tác và HTX ở từng cơ sở.

III. THAM GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI:

1. Phong trào nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới

Phối hợp tham gia thực hiện và giữ vững các tiêu chí chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới ở các xã đạt chuẩn nông thôn mới như đóng góp xây dựng hạ tầng nông thôn, vận động xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết,... và hoàn thành nông thôn mới ở các xã còn lại. Tiếp tục vận động hội viên nông dân tham gia đóng góp tiền, ngày công và làm tốt công tác giải phóng mặt bằng để xây dựng, nâng cấp đường giao thông nông thôn, các công trình phúc lợi.

2. Phong trào Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh

Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên, nông dân về nhiệm vụ quốc phòng an ninh trong tình hình mới. Thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp với Quân sự, Công an. Làm tốt công tác hậu phương quân đội, vận động hội viên nông dân làm tốt công tác tư tưởng cho con em nông dân khi đến tuổi nghĩa vụ quân sự; Phối hợp vận động thanh niên lên đường nhập ngũ đạt chỉ tiêu giao và vận động tiền, quà thăm tặng cho thanh niên nhập ngũ. Xây dựng và nhân rộng mô hình Chi, tổ Hội không có hội viên mắc các tệ nạn xã hội, chủ động phòng ngừa và vận động con em tham gia bảo vệ trật tự an toàn xã hội, đấu tra phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, an toàn giao thông... và thường xuyên tham gia tuần tra canh gác, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn trên địa bàn.

3. Phong trào Nông dân thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân và vận động “Quỹ vì người nghèo”

Tiếp tục phát động và vận động hội viên đăng ký thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, gia đình nông dân văn hóa. Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; phòng, chống các tệ nạn xã hội, thực hiện an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện; nước sạch, vệ sinh môi trường; xây dựng thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và tổ chức lễ – hội; tương trợ giúp đỡ nhau trong sản xuất đời sống.

Tuyên truyền, vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” Hội thường xuyên quán triệt mục đích, ý nghĩa và nội dung cuộc vận động đến cán bộ, hội viên, nông dân nhằm nêu cao vai trò trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, hội viên, nông dân ưu tiên sử dụng hàng hóa thương hiệu Việt trong mua sắm tài sản công cũng như tiêu dùng cá nhân gắn thực hiện cuộc vận động với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động thường xuyên của Hội như: đóng góp Quỹ Vì người nghèo; quỹ đền ơn đáp nghĩa...

IV. XÂY DỰNG GIAI CẤP NÔNG DÂN VIỆT NAM

1. Tổ chức dạy nghề và giới thiệu việc làm cho nông dân

Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân tỉnh mở các lớp dạy nghề ngắn hạn cho hội viên dự nhằm phục vụ yêu cầu sản xuất nông nghiệp, ứng dụng mô hình sản xuất nông nghiệp đô thị. Phối hợp với các Ngành tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg cho hội viên nông dân và con em nông dân và giới thiệu việc làm ổn định cho hội viên nông dân.

2. Tham gia xây dựng, giám sát, phản biện cơ chế, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn

Thực hiện tốt việc tham gia đóng góp ý kiến và chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước. Tập trung thực hiện Nghị quyết 26 về vấn đề nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

Tăng cường quy chế giám sát và phản biện xã hội trong hệ thống tổ chức Hội; tiếp tục giám sát CTPH 133, Quyết định 04/UBND tỉnh, Quyết định 11/UBND tỉnh và giám sát việc tổ chức thực hiện KL61, Quyết định 673...

V. THAM GIA XÂY DỰNG ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN VỮNG MẠNH VÀ KHỎI ĐẠİ ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

Nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của hội viên nhằm đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước kịp thời; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh toàn diện. Giới thiệu hội viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Tỉnh ủy:

Có hướng dẫn thực hiện cụ thể hợp lý về thực hiện mô hình điểm về chủ trương tinh gọn bộ máy tổ chức Hội ở cơ sở theo Nghị định 39 của Trung ương và Nghị quyết 18 (Hội nghị Trung ương 6 khóa XII), nhằm hạn chế ảnh hưởng tâm tư của cán bộ và hội viên nông dân.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân tiếp cận kịp thời chính sách tín dụng ưu đãi khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị - nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 04-QĐ/UBND, ngày 17/02/2016 của UBND tỉnh Bình Dương.

Chỉ đạo các ngành phối hợp với Hội thực hiện các chương trình, đề án về phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội theo Quyết định 673 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Đối với Trung ương Hội:

- Giao chỉ tiêu thi đua ngay từ đầu năm để cho các tỉnh, thành Hội triển khai đến các cấp Hội thực hiện.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác Văn phòng cho các tỉnh, thành Hội.

- Sớm phê duyệt dự toán kinh phí, ghi vốn cho xây dựng Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân tỉnh Bình Dương.

- Sớm xây dựng phần mềm quản lý Quỹ hỗ trợ nông dân thực hiện thống nhất cho các tỉnh, thành Hội thực hiện.

- Kiến nghị Chính phủ tạo cơ chế thuận lợi cho tổ chức Hội chủ động làm cầu nối giúp nông dân thực hiện liên kết 4 nhà với mô hình chuỗi sản phẩm hàng hóa đáp ứng nhu cầu hội nhập hiện nay.

Nơi nhận:

- TW Hội NDVN; Văn phòng T88;
- Đ/c Nguyễn Hồng Lý – PCT TW Hội NDVN;
- Đ/c Nguyễn Hồng Sơn – UVTV
TB. Tuyên huấn TW Hội HNVD;
- VP Tỉnh ủy; VP UBND tỉnh;
- Ban Dân Vận TU; Ban Tuyên Giáo TU;
- UB MTTQ tỉnh; HĐ PBGDPL tỉnh;
- Sở NNPTNT; Cục thống kê tỉnh;
- BTV tỉnh Hội; PA83 Công an tỉnh ;
- 9 huyện, thị, thành Hội;
- Lưu: VT, Tổng hợp.

TAM BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Tuyết Nhung